

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST
Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thuận
2. Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn C**, sinh năm 1982 tại: thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình C1 và bà Phạm Thị L, có vợ là Nguyễn Thị Ngọc A và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ 6 ngày, từ ngày 01/02/2020 đến ngày 07/02/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 27/4/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống truy nã. Đến ngày 27/11/2022 bị cáo đến Công an huyện Nông Cống đầu thú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1985
- Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1986

- Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1995

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1978

Đều cùng địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Đặng Quang Đ1, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tiểu khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/02/2020 Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu T1 và Bùi Văn Đ đến nhà Nguyễn Thị P (chồng là S) ở tiểu khu T, thị trấn C, huyện C để chơi. Ngồi ở nhà P uống nước được một lúc thì H, T1, Đ thấy trong gian buồng ngủ nhà Nguyễn Thị P có 01 chiếc chiếu cói đã trải sẵn dưới nền nhà và trên bàn gỗ cạnh chiếc chiếu có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. H, T1, Đ hỏi Nguyễn Thị P cho chơi bài vui và được P đồng ý. H, T, Đ đang chơi thì Đặng Quang Đ1 đến. Lúc này H, T1, Đ, Đ1 rủ nhau đánh bài ba cây cộng điểm được thua bằng tiền, các đối tượng thống nhất mức cược thấp nhất mỗi ván là 100.000 đồng, chơi được vài ván thì Nguyễn Thị P đi vào thì H, T1, Đ, Đ1 xin phép P cho đánh bài ăn tiền một lúc thì P đồng ý rồi đi ra. Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì Dương Văn C đến nhà P chơi thấy H, Đ1, T, Đ đang ngồi đánh bài thì cũng vào tham gia chơi cùng. Hình thức đánh bạc của các đối tượng là dùng bộ bài tú lơ khơ, nhưng đã được loại bỏ những cây từ 10 đến K ra ngoài, chỉ còn lại những cây bài từ cây Át đến 9, tổng số 36 cây bài, mỗi lá bài có các chất gọi như rô, cơ, nhép, bích, trong đó chất rô là chất lớn nhất. Người cầm bài chia gọi là người cầm C, trong mỗi ván bài nếu ai cao điểm nhất thì sẽ được cầm chương cho ván tiếp theo. Khi bắt đầu chơi người cầm chương cầm bài chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, nếu cộng tổng số điểm lại mà lớn hơn người cầm chương thì sẽ thắng và sẽ lấy của người cầm chương số tiền 100.000 đồng, nếu tổng số điểm thấp hơn người cầm chương thì sẽ thua 100.000 đồng. Nếu có số điểm hàng đơn vị là 0 hoặc tổng số điểm bằng 10 thì sẽ được thắng gấp đôi mức cược ban đầu, nếu cùng bằng điểm thì sẽ xét về chất, nếu người chơi có ba lá bài trùng nhau thì được gọi là Sáp thì người chơi sẽ thắng gấp ba lần mức cược ban đầu, nếu người chơi có ba lá bài cùng chất, cùng màu với nhau thì gọi là Đồng hoa thì sẽ thắng gấp 4 lần số tiền cược ban đầu. Ngoài việc cược với người cầm chương người chơi khác còn có thể lấy bài của mình hoặc mượn bài của người chơi khác để cá cược với nhau gọi là Gà, tỷ lệ, mức độ cá cược sẽ được tính giống như chơi với người cầm chương. Trong khi đánh bạc thì C có mượn bài của người cầm chương cược ngoài với Đ, H, T1. Đến 17 giờ 45 phút ngày 01/02/2020 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an thị trấn C phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.500.000đ, 36 cây bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã cũ, sau đó đưa về bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống tiến hành điều tra vụ việc. Quá trình tiến hành lấy lời khai,

Nguyễn Thị P thừa nhận thấy các đối tượng trên đánh bài ăn tiền và có xin phép được đánh bài ăn tiền thì P đồng ý, ý thức sẽ được các đối tượng này cắt tiền chiếu khi kết thúc việc đánh bạc.

Quá trình điều tra các đối tượng khai báo số tiền mang đi để đánh bạc như sau: Nguyễn Quốc H có 3.000.000 đồng, Bùi Văn Đ có 2.000.000 đồng, Dương Văn C có 800.000 đồng, Nguyễn Hữu T1 có 1.800.000 đồng, Đặng Quang Đ1 có 900.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo khai mang đi để đánh bạc là 8.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 36 lá bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã cũ và Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.500.000 đồng (đã được giải quyết của vụ án tách ra để xét xử trước).

Đối với Nguyễn Quốc H, Bùi Văn Đ, Nguyễn Hữu T1, Đặng Quang Đ1 và Nguyễn Thị P vụ án đã bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử vào ngày 27/5/2020.

Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống kết thúc điều tra ngày 30/3/2020 và chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát để truy tố, trong thời gian truy tố Dương Văn C đã bỏ trốn khỏi địa phương. Dương Văn C bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống truy nã. Ngày 27/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tách vụ án và tạm đình chỉ vụ án đối với Dương Văn C. Đến ngày 27/11/2022 Dương Văn C đến Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSNC ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống truy tố bị cáo Dương Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 23/2020/HS - ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ gồm: Lời khai bị cáo quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang cùng với tang vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã chứng minh vào khoảng 17 giờ ngày 01/02/2020 Dương Văn C đến nhà Nguyễn Thị P ở tiểu khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa để chơi thì thấy Nguyễn Quốc H, Bùi Văn Đ, Nguyễn Hữu T1 và Đặng Quang Đ1 đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh 3 cây cộng điểm được thua bằng tiền nên Dương Văn C đã tham gia chơi cùng. Các bị cáo đánh bạc đến 17 giờ 45 phút ngày 01/02/2020 thì bị tổ công tác Công an thị trấn C, huyện C phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.500.000đ, 36 cây bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng. Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh 3 cây cộng điểm được thua bằng tiền với số tiền 8.500.000đ của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Đối với Nguyễn Quốc H, Bùi Văn Đ, Nguyễn Hữu T1, Đặng Quang Đ1 và Nguyễn Thị P đã bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử tại Bản án số 23/2020/HS - ST ngày 27/5/2020. Đối với Dương Văn C, sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống kết thúc điều tra và chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát để truy tố, trong thời gian truy tố Dương Văn C đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 27/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định truy nã bị can, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống ra quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ vụ án đối với Dương Văn C. Đến ngày 27/11/2022 Dương Văn C đến Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Do đó, Cáo trạng số 01/CT-VKSNC ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Dương Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh 3 cây cộng điểm được thua bằng tiền của Dương Văn C là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an, là nguyên nhân gây nên các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo và các bị cáo đồng phạm khác vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Trong giai đoạn truy tố bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn

cho công tác điều tra, truy tố và xét xử. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước, hành vi phạm tội là bột phát. Trong đó, bị cáo Dương Văn C là người thực hành trực tiếp tham gia đánh bạc, sử dụng số tiền vào việc đánh bạc không lớn và thấp nhất so với các bị cáo khác. Do đó, vai trò của bị cáo C thấp hơn các bị cáo khác.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo; đầu thú; bố của bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng: Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có thể cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên cần thiết phải áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS xử phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 23/2020/HS - ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Dương Văn C 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2022).

Xử phạt bổ sung Dương Văn C 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Dương Văn C cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Hà